TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 09 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bắc
2. Ông Bùi Huy Tuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên;

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh C, sinh năm 1997 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Khu C, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Lý Thị K; có vợ là Lê Thị L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 01/QĐ-TA ngày 14/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động đưa Hoàng Mạnh C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 12 tháng, ngày 20/9/2017 C đã chấp hành xong; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại*: Hán Văn M, sinh năm 1999; trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Hán Thị H, sinh năm 1987; trú tại: Khu 5, thị trấn An, huyện S, tỉnh Bắc

Giang; vắng mặt.

- Giáp Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Khu 5, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

- Vũ Đình P, sinh năm 1983; trú tại: Phố B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

* *Người làm chứng*:

- Nông Văn H, sinh năm 1994; trú tại: Thôn C, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

- Từ Nam N, sinh năm 1993; trú tại: Thôn V, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hoàng Mạnh C và anh Hán Văn M có mối quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng 18 giờ ngày 11/7/2019, C biết anh M đang ở nhà chị gái là Hán Thị H tại Khu 5, thị trấn A, huyện S nên C gọi điện thoại bảo anh M cho C mượn điện thoại di động để C cầm cố lấy tiền chuộc xe máy, anh M đồng ý. Sau đó anh M mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển số 98E1 – 498.... của chị H đi đến nhà anh Từ Nam N ở thôn V, xã A, huyện S, tại đây anh M đưa cho C mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s, loại 16G của mình. C đem chiếc điện thoại mượn của anh M đến nhà Nguyễn Thanh T ở thôn V, xã A, huyện S cầm cố để vay số tiền 2.000.000đồng; sau đó C hỏi mượn anh M xe mô tô HONDA LEAD biển số 98E1 – 498.... để đi đón bạn là Nông Văn H đến nhà La Đức N ở thôn L, xã A, huyện S chuộc xe máy của C cắm ở đó; C đi lại hai lần nhưng không gặp H và N nên C đã nảy sinh ý định đem xe mô tô mượn của anh M đi cầm cố để vay tiền. Thực hiện ý định trên, C điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh Vũ Đình P ở Phố B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; C vay của anh P số tiền 10.000.000 đồng và cắm lại chiếc xe mô tô nêu trên để làm tin. Sau đó C gọi điện cho Nông Văn H đến đón, trên đường về C vào nhà anh T chuộc lại chiếc điện thoại mượn của anh M, sau đó anh H đưa C về nhà. Theo C khai thì C đã tự ý bán chiếc điện thoại mượn của anh M cho một người không quen biết với giá 2.000.000đ; số tiền cắm xe mô tô và tiền bán điện thoại C khai đã dùng để trả nợ và chi tiêu cá nhân hết, C không có khả năng chuộc lại xe mô tô để trả cho anh M. Sau khi tìm hiểu biết C cắm xe cho anh P, anh Giáp Văn T (là chồng chị Hán Thị H) đã nhờ người đến nhà

anh P chuộc lại xe mô tô hết số tiền 13.000.000đồng. Ngày 16/7/2019 anh Hán Văn M đã làm đơn tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản của Hoàng Mạnh C.

2. Tại bản Kết luận xác định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Động kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, màu sơn vàng, biển số 98E1 – 498...., xe đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 25.000.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s, loại 16G, màu trắng, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.950.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 26.950.000đ (Hai mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-SĐ ngày 28 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Hoàng Mạnh C về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

6. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh C từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù, miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Buộc Hoàng Mạnh C phải bồi thường cho anh Hán Văn M số tiền 6.000.000đ; miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Hoàng Mạnh C trình bày: Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Mạnh C thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/7/2019, bị cáo Hoàng Mạnh C đã mượn tài sản của anh Hán văn M gồm 01 chiếc điện thoại di động, 01 xe mô tô; ban đầu bị cáo sử dụng tài sản mượn đúng mục đích, sau đó bị cáo không hỏi ý kiến của anh M

mà tự ý bán điện thoại, cầm cố xe mô tô mượn của anh M lấy tiền chi tiêu cá nhân; như vậy bị cáo đã sử dụng tài sản mượn của anh M vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Hành vi đó của bị cáo Hoàng Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 26.950.000đ (Hai mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn); hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Hoàng Mạnh C về tội danh trên theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy bị cáo Hoàng Mạnh C là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu; năm 2016 bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng; thế nhưng bị cáo không tiếp thu sự giáo dục của pháp luật, vẫn tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến phạm tội. Mặc dù bị cáo thực hiện hai hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh M, nhưng chiếc điện thoại di động của anh M trị giá dưới 4.000.000đồng nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên. Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, nhân thân của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta; song, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội, đảm bảo tính giáo dục riêng và tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Hoàng Mạnh C cầm cố xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, biển số 98E1 – 498.... mượn của anh Hán Văn M, do C không có khả năng chuộc lại nên gia đình anh M phải đi chuộc xe mô tô hết 13.000.000đ, quá trình điều tra C đã bồi thường

cho gia đình anh M được số tiền 7.000.000đồng, nay anh M yêu cầu C phải bồi thường số tiền còn bị thiệt hại là 6.000.000đồng, C đồng ý bồi thường nhưng hiện tại C chưa có điều kiện bồi thường ngay. Xét thấy anh M yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại nêu trên là có cơ sở, cần buộc C phải bồi thường cho anh M là đúng quy định của pháp luật.

Hoàng Mạnh C tự ý bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s, loại 16G trị giá 1.950.000đồng, đến nay C chưa bồi thường trả anh M. Tại phiên tòa anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản thiệt hại này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bị cáo là thành viên hộ cận nghèo; theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn toàn bộ án phí.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

2- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3- Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Hoàng Mạnh C phải bồi thường cho anh Hán Văn M số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng chẵn).

** Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

4- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Mạnh C.

** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có mặt, người bị hại có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc kể từ ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Bị hại, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.